

**TIẾN TỚI THỨC ĐẨY
CÂY TRỒNG
AN TOÀN BỀN VỮNG
BẰNG VIỆC TĂNG CƯỜNG
CHUỖI GIÁ TRỊ**

Dự án Tăng cường chuỗi giá trị cây trồng an toàn tại các tỉnh phía Bắc Việt Nam



Thông điệp



Ts. Lê Quốc Thanh
Giám đốc
Trung tâm
Khuyến nông Quốc gia

Trong 50 năm hợp tác giữa JICA và chính phủ Việt Nam, đã có những dự án về lĩnh vực phát triển nông nghiệp nông thôn được triển khai. Nhiều trong số đó mang lại những hiệu quả nổi trội, có ý nghĩa và tác động to lớn cả về mặt kinh tế, xã hội và môi trường.

Hiện nay, nhiều tỉnh/thành phố tại Việt Nam đã chú trọng sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững. Đây là một xu thế tất yếu. Do vậy, việc nâng cao năng lực cho các đối tượng tham gia chuỗi sản xuất là việc làm cần thiết. Tôi tin tưởng rằng, dự án “Tăng cường chuỗi giá trị cây trồng an toàn tại các tỉnh phía Bắc Việt Nam” sẽ tiếp tục là điểm nhấn trong việc thúc đẩy sản xuất cây trồng bền vững tại các địa phương. Dự án giúp cán bộ trong hệ thống khuyến nông, hợp tác xã và người sản xuất tiếp cận và phát triển những mô hình sản xuất nông nghiệp chất lượng, hiệu quả nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về thực phẩm an toàn tại Việt Nam.

Là đơn vị đầu mối của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc chuyển giao kỹ thuật, đào tạo huấn luyện và nhân rộng mô hình vào sản xuất, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia sẽ hợp tác cùng JICA trong việc thực hiện Dự án nhằm thúc đẩy sản xuất nông nghiệp bền vững tại Việt Nam.

Ở Việt Nam, nhu cầu về thực phẩm an toàn và tin cậy ngày càng được chú trọng, đặc biệt là trong tầng lớp người tiêu dùng có thu nhập trung bình ở khu vực thành thị, do sự tăng trưởng kinh tế. Bên cạnh đó, việc sử dụng phân bón và thuốc BVTV hóa học trong sản xuất nông nghiệp không ngừng gia tăng, đặt ra vấn đề quan trọng về việc đảm bảo an toàn đối với sản phẩm nông nghiệp. Để đảm bảo an toàn cho các sản phẩm nông nghiệp, rất cần những hướng dẫn kỹ thuật về sử dụng phân bón và thuốc BVTV đúng cách, đồng thời cần phát hiện ra và xử phạt những sản phẩm nông nghiệp không đạt chuẩn về an toàn.

Thông qua hợp tác kỹ thuật, Dự án JICA đã xây dựng và hướng dẫn về GAP cơ bản, tập trung vào 26 tiêu chí cần thiết để sản xuất an toàn, giúp nông dân dễ dàng áp dụng và không yêu cầu chi phí chứng nhận. Dự án cũng đã phát triển các kênh bán hàng cho các sản phẩm an toàn, thúc đẩy sự hiểu biết về sản phẩm an toàn, đồng thời triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức tập trung vào đối tượng người tiêu dùng. Kết quả đạt được là kỹ thuật canh tác cây trồng an toàn của nhóm nông dân mục tiêu đã được cải thiện và diện tích canh tác cũng tăng theo.

Bên cạnh hướng dẫn các biện pháp canh tác phù hợp dựa trên GAP cơ bản và thị trường, Dự án cũng tổ chức tập huấn cho đối tượng là cán bộ khuyến nông và hỗ trợ khảo sát nhu cầu thị trường do các HTX Nông nghiệp thực hiện, lập kế hoạch sản xuất, hiểu về các vấn đề liên quan đến thúc đẩy sản xuất sản phẩm an toàn và xây dựng kế hoạch hành động. Dự án tập trung vào tăng cường năng lực quản lý của các HTX nông nghiệp nhằm thúc đẩy chuỗi giá trị cây trồng an toàn một cách bền vững. Chúng tôi hy vọng rằng những nỗ lực đó sẽ góp phần thúc đẩy và phát triển hơn nữa nền nông nghiệp Việt Nam

Ông Kubo Yoshitomo
Phó trưởng Đại diện
VP JICA Việt Nam



Tổng quan Dự án



Mục đích Dự án: Tăng cường chuỗi giá trị cây trồng an toàn (rau/quả) tại vùng Dự án.

Thời gian thực hiện: Từ 10/5/2022 đến ngày 9/5/2026 (4 năm)

Cơ quan thực hiện: Bộ Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Khuyến nông quốc gia (NAEC)

Cấu trúc thực hiện Dự án: Ban quản lý Dự án trung ương (CPMU), Ban quản lý Dự án tỉnh/thành phố (PPMU) sẽ được thành lập chịu trách nhiệm thực hiện và quản lý các hoạt động của dự án.

Vùng Dự án: 1 thành phố và 6 tỉnh (Hà Nội, Hưng Yên, Hà Nam, Nam Định, Bắc Ninh, Hải Dương và Sơn La)

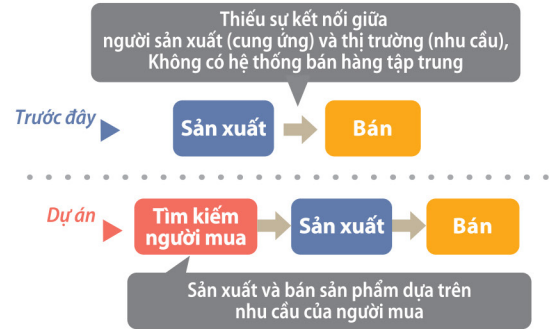
Các tiếp cận của Dự án

Tư duy theo định hướng thị trường, từ khái niệm "product-out"- "bán những gì bạn sản xuất được" sang "market-in"- "trồng để bán". Tăng cường chức năng HTX nông nghiệp và cải thiện năng lực quản lý thông qua việc giới thiệu hệ thống bán hàng tập trung.

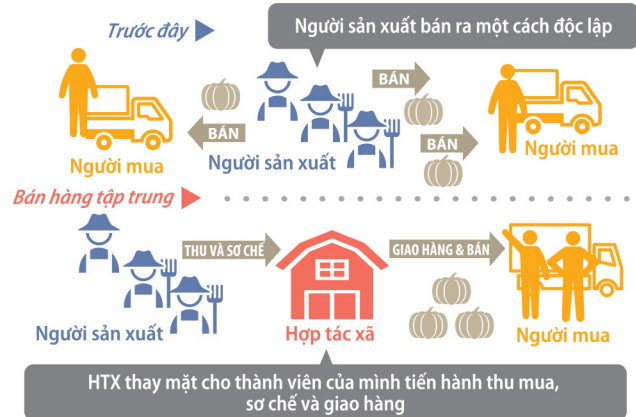
Dự án tập trung vào mục tiêu thúc đẩy sản phẩm cây trồng an toàn, do đó, đòi hỏi nhiều kỹ năng hướng dẫn về GAP và thị trường, kỹ thuật canh tác và chế biến sau thu hoạch dựa trên nhu cầu, cũng như kỹ năng quản lý, như lập kế hoạch quản lý trang trại và xây dựng hệ thống bán hàng tập trung. Trong Dự án này, cùng với việc xây dựng chương trình và tài liệu tập huấn toàn diện, chúng tôi sẽ hỗ trợ tạo lập cơ chế xúc tác công việc hướng dẫn và tư vấn của cán bộ khuyến nông nhằm tăng cường năng lực quản lý của các HTX mục tiêu.

HTX nông nghiệp cần có 3 khả năng quan trọng, (1) khả năng bán hàng nhằm lựa chọn người mua định giá được sản phẩm an toàn và thúc đẩy việc bán hàng, (2) khả năng sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu của người mua, và (3) khả năng quản lý gồm lập kế hoạch sản xuất và bán hàng tập trung. Chúng tôi tập trung vào việc nâng cao lợi nhuận của các HTX bằng cách hỗ trợ các HTX mục tiêu sản xuất rau an toàn theo GAP và phát triển các kênh bán hàng hiện đại.

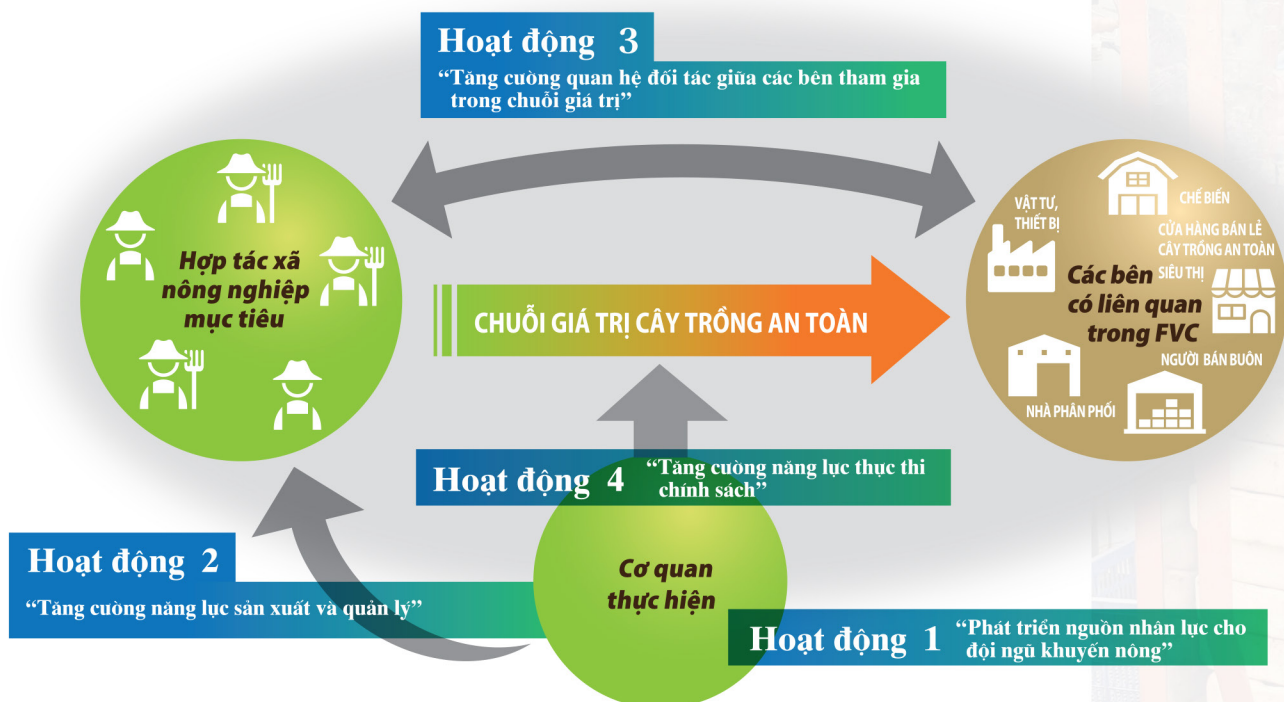
NÔNG NGHIỆP ĐỊNH HƯỚNG THỊ TRƯỜNG, TRỒNG ĐỂ BÁN



GIỚI THIỆU HỆ THỐNG BÁN HÀNG TẬP TRUNG



Hoạt động của Dự án



Hoạt động 1 “Phát triển nguồn nhân lực nhằm thúc đẩy mở rộng cây trồng an toàn”

Dự án triển khai tập huấn kỹ thuật như khảo sát nhu cầu thị trường, lập kế hoạch canh tác, áp dụng GAP cơ bản, và hỗ trợ tăng cường tổ chức. Bằng việc xây dựng sổ tay và tài liệu tập huấn, nguồn nhân lực của Trung tâm Khuyến nông các tỉnh/thành phố mục tiêu sẽ được phát triển để tập huấn và hướng dẫn lại cho các HTX mục tiêu



“Tăng cường năng lực sản xuất và quản lý của các HTX trong sản xuất cây trồng an toàn” Hoạt động 2



Cán bộ khuyến nông sẽ thực hiện các lớp tập huấn về khảo sát nhu cầu thị trường cho các HTX mục tiêu.

Kinh nghiệm từ các HTX tiên tiến sẽ được chia sẻ cho các HTX tham gia Dự án. Lập kế hoạch quản lý sản xuất cây trồng an toàn và hướng dẫn kỹ thuật canh tác cây trồng an toàn sẽ được hỗ trợ cho người nông dân.



Hoạt động 3 “Tăng cường quan hệ đối tác giữa các bên tham gia trong chuỗi giá trị”

Những vấn đề và bài học kinh nghiệm liên quan đến tăng cường chuỗi giá trị cây trồng an toàn sẽ được nghiên cứu, chia sẻ và phổ biến. Cán bộ khuyến nông lập kế hoạch và triển khai các hoạt động có liên quan đến những vấn đề này.



“Tăng cường năng lực thực thi nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm” Hoạt động 4

Các bên liên quan trong việc xây dựng chuỗi giá trị cây trồng an toàn sẽ thiết lập, thực thi và giám sát kế hoạch hành động dựa trên kinh nghiệm của Nhật Bản trong thúc đẩy sản xuất cây trồng an toàn.



Thông tin tổng quan về các vùng Dự án mục tiêu

Hà Nội

- Tổng số lao động trong nông nghiệp: 605.108
- Số lượng HTX Nông nghiệp: 2.021 HTX nông nghiệp và 18 liên hiệp HTX
- Điều kiện khí hậu và địa lý/ Điều kiện tự nhiên: Nằm trong vùng nhiệt đới gió mùa, thời tiết Hà Nội có đặc trưng nổi bật là gió mùa ẩm, nóng và mưa nhiều về mùa hè, lạnh và ít mưa về mùa đông. Địa hình Hà Nội vừa có đồi, núi và đồng bằng, trong đó diện tích của đồng bằng là lớn nhất (chiếm khoảng 3/4 diện tích tự nhiên của thành phố)
- Diện tích đất nông nghiệp: 260.096 ha đất sản xuất nông nghiệp. Trong đó, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm toàn thành phố ước đạt 228.568ha
- Diện tích đủ điều kiện sản xuất an toàn: 14.000ha
- Các sản phẩm nông nghiệp chính/chủ đạo trong lĩnh vực trồng trọt: Cây lúa; Rau các loại như: bắp cải, su hào, cải cúc, cải chíp, khoai tây, ... ; Cây ăn quả như: cam canh, bưởi, chuối, nhãn, ổi, ... ; sản phẩm hoa, cây cảnh. Sản lượng hàng năm một số cây chủ lực: sản lượng cây lương thực có hạt trên 1 triệu tấn; rau trên 737.000 tấn



Hà Nam

- Tổng số lao động trong nông nghiệp: 115,6 nghìn người
- Số lượng HTX Nông nghiệp: 256 HTX
- Điều kiện khí hậu và địa lý/ Điều kiện tự nhiên: Hà Nam là tỉnh thuộc khu vực đồng bằng sông Hồng với nhiều điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao, khí hậu và thổ nhưỡng được thiên nhiên ưu đãi.
- Diện tích đất nông nghiệp: 50.704ha
- Diện tích đủ điều kiện sản xuất an toàn: 41,63ha diện tích được chứng nhận VietGAP trong trồng trọt.
- Các sản phẩm nông nghiệp chính/chủ đạo trong lĩnh vực trồng trọt: Lúa, ngô, khoai lang, đỗ tương, lạc, rau các loại, chuối, bưởi, nhãn.
- Sản lượng hàng năm một số cây chủ lực: Lúa 363,2 nghìn tấn; Ngô 30 nghìn tấn; Khoai lang 4.837,9 tấn; Đỗ tương 1.110,6 tấn; Lạc 1.218,7 tấn; Rau các loại 172,7 nghìn tấn; Chuối 22,7 nghìn tấn; Bưởi 6,2 nghìn tấn; Nhãn 6,2 nghìn tấn



Hưng Yên

- Tổng số lao động trong nông nghiệp: 850.000 người
- Số lượng HTX Nông nghiệp: 361 HTX
- Điều kiện khí hậu và địa lý: Tỉnh Hưng Yên nằm trong vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và tam giác kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh. Cũng như các tỉnh khác thuộc vùng đồng bằng sông Hồng, Hưng Yên chịu ảnh hưởng của khí hậu nhiệt đới gió mùa, nóng ẩm. Hàng năm có hai mùa nóng và lạnh rõ rệt
- Diện tích đất nông nghiệp: Nhãn: 4.776ha; Vải: 1.267ha; Chuối: 2.735ha; Cam: 1.970 ha; Bưởi: 2.019ha; Lúa 53.653ha; Rau màu các loại: 11.665,43ha
- Diện tích đủ điều kiện sản xuất an toàn: 3.737,308 ha đã được chứng nhận VietGAP
- Các sản phẩm nông nghiệp chính/chủ đạo trong lĩnh vực trồng trọt: Lúa, vải, nhãn, cam, bưởi, chuối
- Sản lượng hàng năm một số cây chủ lực: Nhãn: 44.862 tấn; Vải: 12.874 tấn; Chuối: 72.985 tấn; Cam: 35.594 tấn; Bưởi: 30.582 tấn; Lúa: 339.086 tấn và Rau màu các loại: 285.708 tấn



Nam Định

- Tổng số lao động trong nông nghiệp: 302.519 lao động trong ngành nông, lâm, thủy sản.
- Số lượng HTX Nông nghiệp: 378 HTX
- Điều kiện khí hậu và địa lý/ Điều kiện tự nhiên: Nam Định là tỉnh nằm trong vùng Nam đồng bằng sông Hồng và Duyên hải Bắc Bộ, có diện tích tự nhiên 1.668,82 km2, (trong đó có khoảng 72 km bờ biển). Địa hình tương đối bằng phẳng, có 2 vùng chính là vùng đồng bằng thấp trũng (phía Bắc tỉnh) và vùng đồng bằng ven biển (phía Nam tỉnh)
- Diện tích đất nông nghiệp: 111.194 ha
- Diện tích đủ điều kiện sản xuất an toàn: Lúa 1.436 ha, rau màu 104 ha. Diện tích đã được cấp chứng nhận VietGAP: 95 ha
- Các sản phẩm nông nghiệp chính/chủ đạo trong lĩnh vực trồng trọt: Lúa, Ngô, Khoai lang, Đậu tương, Lạc, Rau màu các loại, Đậu các loại
- Sản lượng hàng năm: Lúa: 874.029 tấn; Ngô: 15.361 tấn; Lạc: 21.522 tấn; Khoai lang: 10.652 tấn; Rau các loại: 263.910 tấn; Đỗ tương: 1.757 tấn; Đậu các loại: 2.032 tấn



Bắc Ninh

- Tổng số lao động trong nông nghiệp: 88,4 nghìn người
- Số lượng HTX Nông nghiệp: 1 Liên hiệp HTX với 21 thành viên và 529 HTX nông nghiệp. Trong đó: có 295 HTX dịch vụ nông nghiệp; 234 HTX nông nghiệp chuyên ngành (gồm có: 70 HTX trồng trọt, 26 HTX chăn nuôi, 30 HTX thủy sản và 108 HTX tổng hợp)
- Điều kiện khí hậu và địa lý/ Điều kiện tự nhiên: Là tỉnh thuộc vùng Đông bằng Bắc Bộ, thuộc châu thổ sông Hồng, liên kề với thủ đô Hà Nội. Bắc Ninh thuộc vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, có mùa đông lạnh. Nhiệt độ trung bình năm là 23,3°C. Lượng mưa trung bình hàng năm dao động trong khoảng 1.400 - 1.600mm, lượng mưa lớn và mùa đông lạnh thích hợp phát triển một số loại cây rau màu có giá trị
- Diện tích đất nông nghiệp: Diện tích gieo trồng cây hàng năm (lúa, rau màu và cây công nghiệp) đạt 72.519,3ha và cây lâu năm đạt 2.615,7ha
- Diện tích đủ điều kiện sản xuất an toàn: 53ha có chứng nhận đủ điều kiện sản xuất an toàn và 26,6ha rau VietGAP
- Các sản phẩm nông nghiệp chính/chủ đạo trong lĩnh vực trồng trọt: lúa, ngô, khoai tây, lạc, đậu tương, rau các loại
- Sản lượng hàng năm một số cây chủ lực: Lúa 391.822,7 tấn; Ngô: 5.675,2 tấn; cây khoai tây 32.038,6 tấn; cây lạc 1.324,4 tấn; cây đậu tương 512,4 tấn; cây rau các loại 222.865,4 tấn



Hải Dương

- Tổng số lao động trong nông nghiệp: 394.680 người
- Số lượng HTX Nông nghiệp: 01 liên hiệp HTX, 377 HTX và 13 tổ hợp tác
- Điều kiện khí hậu và địa lý/ Điều kiện tự nhiên: diện tích 1.660,9km2, chia 2 vùng đồng bằng và đồi núi; khí hậu nhiệt đới gió mùa
- Diện tích đất nông nghiệp: 106.577ha.
- Diện tích đủ điều kiện sản xuất an toàn: 1.500ha có chứng nhận VietGAP và Global GAP and khoảng 150ha diện tích chứng nhận sản xuất theo hướng hữu cơ
- Các sản phẩm nông nghiệp chính/chủ đạo: cây vụ đông như bắp cải, su hào, cải các loại; cây lương thực; cây ăn quả chủ lực gồm vải, nhãn, cam, chuối. Đặc biệt, trái vải của Hải Dương đã được xuất khẩu sang các thị trường quốc tế
- Sản lượng hàng năm: 483.420 tấn rau (vụ đông 2022)



Sơn La

- Tổng số lao động trong nông nghiệp: khoảng 377 nghìn người
- Số lượng HTX Nông nghiệp: 658 HTX với 9.359 thành viên
- Điều kiện khí hậu và địa lý/ Điều kiện tự nhiên: Sơn La là tỉnh trung tâm vùng miền núi Tây Bắc, có diện tích tự nhiên là 1.410.983 ha. Sơn La có diện tích đất tự nhiên lớn, đại bộ phận là đồi núi cao, địa hình phức tạp, với hai cao nguyên Mộc Châu và Nà Sản phù hợp với rất nhiều loại thực vật thân gỗ, thân thảo, đặc biệt là các cây công nghiệp, cây ăn quả và các loài có phục vụ chăn thả đại gia súc. Tỉnh Sơn La có vị trí nằm trong khu vực thuộc đới gió mùa chí tuyến của miền khí hậu phía bắc, nên khí hậu mang sắc thái nhiệt đới, ẩm, gió mùa, có mùa đông lạnh với những nét đặc trưng riêng
- Diện tích đất nông nghiệp: Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm là 216.775ha và cây lâu năm (bao gồm cả sơn tra) là 113.589ha
- Diện tích đủ điều kiện sản xuất an toàn: 5.917ha
- Các sản phẩm nông nghiệp chính/chủ đạo trong lĩnh vực trồng trọt: Lúa, ngô, sắn, mía, cao su, chè búp tươi, quế và sơn tra
- Sản lượng hàng năm một số cây chủ lực: Lúa: 209.813 tấn; Ngô: 313.382 tấn; Sắn: 550.828 tấn; Mía: 681.588 tấn; Cao su: 4.560 tấn; Chè búp tươi: 54.045 tấn; Cà phê nhân: 29.649 tấn; Quế và cây sơn tra: 362.140 tấn



Văn phòng dự án: Phòng 601, 16 Phố Thụy Khuê, Quận Tây Hồ, Hà Nội
 Trang web dự án JICA: <https://www.jica.go.jp/project/vietnam/063/index.html>
 NAEC HP: <https://khuyennongvn.gov.vn/>